

Số: 901 /TB-CHP

V/v công bố Báo cáo thường niên năm 2018

Hải phòng, ngày 12 tháng 4 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: CTCP Cảng Hải Phòng

Mã chứng khoán: PHP

Địa chỉ trụ sở chính: Số 8A Trần Phú, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền,
thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3859945

Fax: 0225.3859973

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Cao Trung Ngoan – Quyền Tổng giám đốc Công ty

2. Nội dung của thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/4/2019 tại website www.haiphongport.com.vn

Tài liệu đính kèm Thông báo: Báo cáo thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

-Như trên.

-Lưu: Tájé Công ty; VT

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC**



Cao Trung Ngoan

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG
(Tài liệu để công bố)
Năm báo cáo: 2018

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200236845
- Vốn điều lệ: 3.269.600.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 3.269.600.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 8A Trần Phú, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
- Số điện thoại: 0225.3859.945
- Số fax: 0225.3859.973
- Website: www.haiphongport.com.vn
- Mã cổ phiếu: PHP
- Quá trình hình thành và phát triển:

Cảng Hải Phòng do Pháp xây dựng từ năm 1874 và chuyển giao lại cho chính quyền cách mạng năm 1955 sau khi Hải Phòng hoàn toàn được giải phóng.

Ngày 21/3/1956, Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện (Nay là Bộ Giao thông vận tải) Nguyễn Trân đã ký Nghị định số 17/NĐ về việc đặt Cảng Hải Phòng trực thuộc ngành vận tải thủy để phụ trách, quản lý Cảng Hải Phòng.

Ngày 25/6/1965, Cục đường biển Việt Nam có Quyết định số 162/QĐ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và phạm vi hoạt động của Cảng Hải Phòng.

Từ những năm 1960, Cảng Hải Phòng bắt đầu được xây dựng và cải tạo lại theo thiết kế quy hoạch nâng cấp Cảng Hải Phòng do Liên Xô giúp đỡ. Đến năm 1982, việc xây dựng cải tạo Cảng cơ bản hoàn thành với 11 cầu tàu có tổng chiều dài khoảng 1.750 m tại khu vực Cảng chính, có thể đón tàu 10.000DWT ra vào để xếp dỡ hàng hóa. Từ năm 1960 đến năm 1985, Cảng Hải Phòng còn hình thành thêm khu vực Cảng Vật Cách, khu vực Cảng Đoạn Xá và Cảng Chùa Vẽ.

Ngày 11/3/1993, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có Quyết định số 376/QĐ/TCCB-LĐ thành lập lại Doanh nghiệp Nhà nước Cảng Hải Phòng.



Tháng 6 năm 2008, Cảng Hải Phòng chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty TNHH một thành viên 100% vốn Nhà nước theo Quyết định số 3088/QĐ-BGTVT ngày 12/10/2007 của Bộ Giao thông vận tải.

Ngày 4/2/2013, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định số 276/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2012-2015.

Ngày 15/3/2013, Hội đồng thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 103/QĐ-HHVN về việc phê duyệt danh sách các đơn vị thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thực hiện cổ phần hóa trong đó có Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng.

Ngày 8/4/2014, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 118/QĐ-HHVN về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng thành công ty cổ phần.

Ngày 04/7/2014, Cảng Hải Phòng đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 5, hoàn tất việc chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng sang hình thức công ty cổ phần. Cảng Hải Phòng được cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 ngày 18/7/2014.

Ngày 12/08/2015 Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng bắt đầu niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán: PHP.

Tháng 2/2016, Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng) thực hiện chuyển đổi mô hình của 03 đơn vị trực thuộc sang hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Cảng Hải Phòng làm chủ sở hữu. Từ thời điểm đó đến 31/12/2017, Cảng Hải Phòng chỉ còn 02 đơn vị trực thuộc là chi nhánh Cảng Tân Vũ và chi nhánh Cảng Chùa Vẽ.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh

TT	Tên ngành
1	Bốc xếp hàng hóa
2	Vận tải hàng hóa đường sắt
3	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
4	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê kho bãi, văn phòng

TT	Tên ngành
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Môi giới tàu biển; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải đường biển; dịch vụ giao nhận, kiểm đếm, nâng hạ hàng hóa; dịch vụ khai thuê hải quan
7	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa
8	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
9	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa container
10	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh container
11	Giáo dục nghề nghiệp
12	Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá
13	Lai dắt và hỗ trợ tàu biển
14	Sửa chữa máy móc thiết bị
15	Xây dựng công trình kỹ thuật, dân dụng khác, cầu tàu, bến bãi
16	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ
17	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên (phục vụ tiệc, hội họp...)
18	Dịch vụ phục vụ đồ uống
19	Cho thuê xe có động cơ
20	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xếp dỡ hàng hóa, cho thuê thiết bị nâng hạ

2.2. Địa bàn kinh doanh: Tại thành phố Hải Phòng

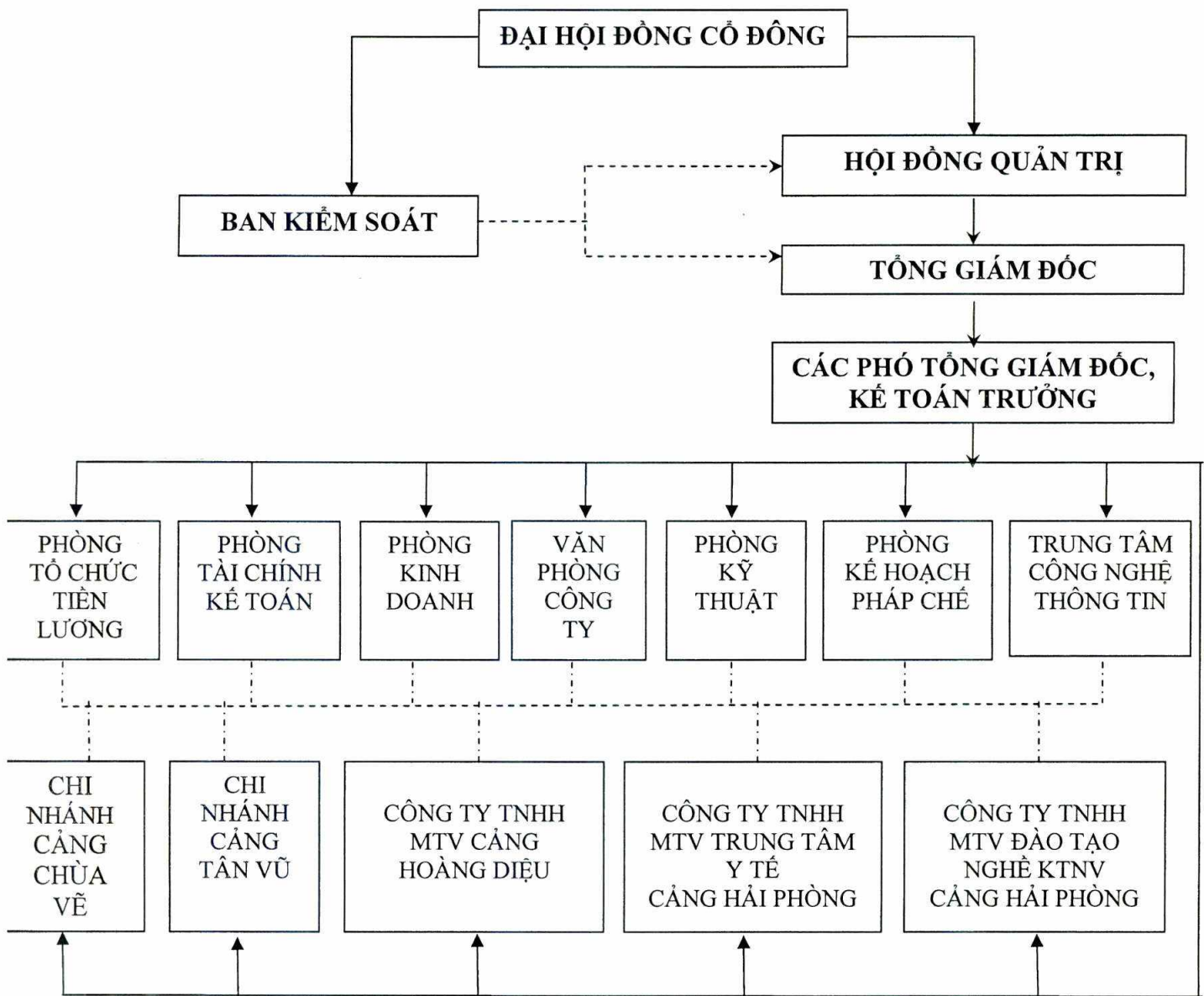
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng) có mô hình quản trị theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Luật Doanh nghiệp năm 2014 với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG



3.3. Các công ty con, công ty liên kết

3.3.1. Các công ty con

STT	Tên	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu của CTCP Cảng Hải Phòng tại doanh nghiệp (%)
1	Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu	Số 3 Đường Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	Bốc xếp hàng hóa	100
2	Công ty	Số 5 đường Cù	Giáo dục nghề	100

	TNHH một thành viên Đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ Cảng Hải Phòng	Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng	ngiệp	
3	Công ty TNHH một thành viên Trung tâm Y tế Cảng Hải Phòng	Số 23 đường Lương Khánh Thiện, phường Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	100
4	CTCP Đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ	Phường Đông Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa. Kinh doanh kho, bãi. Dịch vụ đại lý vận tải và giao nhận hàng hóa. Dịch vụ xuất nhập khẩu. Vận tải hàng hóa đa phương thức. Dịch vụ hàng hải. - Khai thác - Kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công san lấp mặt bằng. Dịch vụ kho vận, dịch vụ kho ngoại quan và dịch vụ hàng chuyển khẩu, quá cảnh. - Kinh doanh cho thuê nhà, văn phòng, nhà hàng, khách sạn và dịch vụ du lịch. - Đầu tư xây 	51

			<p>dựng các công trình cơ sở hạ tầng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Kinh doanh và vận tải xăng dầu.- Mua bán và cho thuê các loại máy, thiết bị, phụ tùng, vật tư ngành khai thác cảng.- Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông và công nghiệp.- Mua bán sắt, thép, kim loại màu, phế liệu phá dỡ tàu biển.- Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh và đầu tư phát triển nhà ở	
5	CTCP Lai dắt và Vận tải Cảng Hải Phòng	Số 4 Lý Tự Trọng, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	<ul style="list-style-type: none">- Bốc xếp hàng hóa, bảo quản, giao nhận hàng hóa- Dịch vụ chuyển tải hàng hóa- Cho thuê tàu lai- Hoạt động cứu hộ phương tiện vận tải thủy- Hoạt động tàu lai đưa tàu cập bến cảng- Trục vớt tàu thuyền- Kinh doanh kho bãi	60

3.3.2. Các công ty liên doanh, liên kết

STT	Tên	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp của CTCP Cảng Hải Phòng tại doanh nghiệp	Tỷ lệ lợi ích %	Tỷ lệ biểu quyết %
1	Công ty Cổ Phần Tiếp Vận Đình Vũ	KCN Đình Vũ, Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Kho bãi, bốc xếp, lưu kho, vận tải hàng hóa	Gián tiếp qua CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	26,01	50
2	Công ty TNHH Tiếp vận SITC – Đình Vũ	KCN Đình Vũ, Đông Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Kho bãi, bốc xếp, lưu kho, vận tải hàng hóa	Gián tiếp qua CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	23,26	45,6
3	Công ty cổ phần HPH Logistics	Lô đất CN 2.6A, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải		38,81	38,81
4	Công ty cổ phần Vận tải Container Đông Đô	Số 21 Võ Thị Sáu, Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ		32,4	32,24
5	Công ty cổ phần Logistics	Đâm Mắm, Hạ Đoạn 2,	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa		20,12	20,12

	Cảng Sài Gòn	phường Đông hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng				
6	Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại hàng hải Hải Phòng	Tầng 2, Tòa nhà số 2 Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác		27,61	27,61
7	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng	Số 3 Đường Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Hoạt động kinh doanh bất động sản		30,52	30,52
8	Công ty cổ phần Vinalines Đông Bắc	Số 55 Nguyễn Trãi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải		25	25

4. Định hướng phát triển

** Mục tiêu chiến lược của Cảng Hải Phòng giai đoạn 2019-2024:*

- **Về định vị thị trường và thương hiệu:** giữ vững vị thế là doanh nghiệp cảng biển đứng đầu tại khu vực miền Bắc, có quy mô lớn về thị phần, doanh thu và tối đa hóa lợi nhuận.

- **Về tài chính doanh nghiệp:** tăng trưởng ổn định; bảo toàn và phát triển vốn, thu hút được vốn đầu tư của các nhà đầu tư chiến lược, ưu tiên các đối tác là doanh nghiệp có lợi ích từ dịch vụ khai thác cảng

- **Về công tác thị trường, khai thác:**

+ Duy trì tốc độ tăng trưởng, bảo vệ thị phần cảng biển thông qua chiếm lĩnh thị trường, tăng khối lượng, chất lượng và đa dạng hóa các dịch vụ được cung cấp.

+ Phát triển hoạt động logistics nhằm thiết lập gói dịch vụ chuỗi khép kín và các dịch vụ giá trị gia tăng nhằm mở rộng quy mô hoạt động, mô hình kinh doanh, nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ cho khách hàng, tạo điểm bán hàng uy tín chất lượng.

+ Liên doanh, liên kết với các đối tác lớn, có uy tín trong khu vực và trên thế giới nhằm phát triển và hiện thực hóa các cơ hội kinh doanh, tận dụng thế mạnh về nguồn vốn, công nghệ, trình độ, kinh nghiệm và mạng lưới toàn cầu của đối tác để ngày một lớn mạnh hơn.

+ Tối ưu hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các chi nhánh; khai thác tối đa công suất các bến cảng và hiệu suất sử dụng trang thiết bị.

- Về đầu tư phát triển mở rộng:

+ Triển khai xây dựng Dự án xây dựng 02 bến cảng tại khu vực Lạch Huyện và đưa vào khai thác vào năm 2022.

+ Tìm kiếm địa điểm phù hợp để đầu tư/thuê/liên doanh, liên kết khai thác nhằm thay thế cảng Hoàng Diệu di dời, mở rộng về quy mô cơ sở hạ tầng của cảng.

+ Sử dụng mô hình tài sản tinh gọn.

- Về phát triển công nghệ thông tin: Tập trung đầu tư, phát triển hệ thống công nghệ thông tin tiên tiến nhằm phát triển thành một cảng biển điện tử có quy mô tại khu vực, đưa công nghệ thông tin trở thành hoạt động xương sống trong hoạt động quản trị doanh nghiệp và khai thác cảng, tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

- Về cơ cấu tổ chức và quản trị doanh nghiệp:

+ Thực hiện có hiệu quả công tác di dời Cảng Hoàng Diệu, ổn định SXKD, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

+ Tăng cường quản trị doanh nghiệp theo những thông lệ tiên tiến nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của cảng.

+ Đổi mới, cơ cấu lại bộ máy tổ chức, mô hình hoạt động theo hướng tinh gọn, linh hoạt, chuyên nghiệp hóa, tăng phân cấp, phân quyền và thích nghi với sự thay đổi.

+ Phát triển nguồn nhân lực theo chiều sâu, xây dựng chế độ đãi ngộ cạnh tranh nhằm thu hút và giữ chân người tài.

+ Xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến khách hàng, đưa khách hàng là trung tâm trong mọi hoạt động của doanh nghiệp.

- Về quản trị và kiểm soát rủi ro: Kiểm soát tốt rủi ro trong quá trình hoạt động nhằm giảm thiểu khả năng xảy ra và ảnh hưởng của các nguy cơ rủi ro. Tiến tới xây dựng mô hình 3 tầng phòng vệ để kiểm soát rủi ro cho doanh nghiệp.

*** Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Cảng Hải Phòng:** Cam kết áp dụng và duy trì có hiệu quả hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001. Tuân thủ các

quy định về môi trường theo luật định, sử dụng tiết kiệm trong sản xuất (điện, nước, nguyên nhiên vật liệu, ...)

5. Các rủi ro

- Ngày 06/01/2017 thành phố Hải Phòng đã khởi công xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ, dự kiến hoàn thành quý I/2019. Cảng Hải Phòng đã thực hiện bàn giao mặt bằng tại khu vực cầu 9,10,11 của Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu (đơn vị do Cảng Hải Phòng nắm giữ 100% vốn điều lệ) để phục vụ việc xây cầu.

- Từ 01/01/2017, thành phố Hải Phòng đã tiến hành thu phí “*Sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ khu vực các cửa khẩu cảng biển Hải Phòng*” đối với tất cả hàng hóa tạm nhập, tái xuất, hàng chuyển khẩu, hàng gửi kho ngoại quan, hàng quá cảnh. Khách hàng có xu hướng chuyển hướng khai thác ngoài khu vực Hải Phòng để giảm chi phí. Mặc dù năm 2018, thành phố Hải Phòng đã giảm 20% phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực các cửa khẩu Cảng biển tuy nhiên chi phí này vẫn cao (khoảng 16.000 đ/tấn) so với giá cước xếp dỡ mặt hàng rời, nên rất nhiều chủ hàng vì muốn giảm chi phí đã đưa tàu ra ngoài khu vực Quảng Ninh chuyển tải xuống sà lan đi vào các cảng nhỏ.

- Nhà nước tiếp tục bảo trợ cho ngành sản xuất thép trong nước nên hạn chế nhập khẩu mặt hàng này, đặc biệt sắt thép Trung Quốc, Nhật Bản (Riêng Trung Quốc chiếm trên 47% tổng sản lượng nhập khẩu). Việc tăng thuế nhập khẩu đối với nhôm thép của Mỹ đối với các mặt hàng này sản xuất tại Việt Nam cũng gây khó khăn cho việc xuất khẩu sắt thép của các doanh nghiệp sản xuất thép Việt Nam. Do đó ảnh hưởng đến sản lượng hàng sắt thép xuất nhập khẩu về khu vực Hải Phòng.

- Tình trạng luồng Hàng hải Hải Phòng liên tục bị sa bồi từ -7 m giảm xuống -6,3 m đã làm ảnh hưởng rất lớn đến việc khai thác cũng như sản lượng hàng hóa thông qua do luồng cạn. Các tàu phải giảm sản lượng hoặc đợi thời điểm con nước lớn để tiến hành ra/vào cảng dẫn đến tình trạng ách tắc cục bộ trong việc sắp xếp cầu bến cho các tàu vào những ngày có nhiều tàu đăng ký đến (thứ 4 và thứ 5). Đến ngày 31 tháng 7 năm 2018, luồng khu vực Hải Phòng mới được nạo vét trở về độ sâu -7m.

- Ngày 03/01/2018 Bộ GTVT ban hành thông tư 01/2018/TT-BGTVT có hiệu lực từ ngày 01/3/2018 về việc chuyển tải hàng hóa tại khu chuyển tải Hạ Long đã gây rất nhiều khó khăn cho Cảng Hoàng Diệu cũng như các chủ hàng, chủ tàu trong việc tổ chức chuyển tải hàng hóa tại khu vực vùng nước Quảng Ninh. Trong khi đó Thành phố Hải Phòng chưa có vùng nước riêng để chuyển tải, hạ tải cho các tàu có trọng tải lớn mà luồng vào các cảng của khu vực Hải Phòng thì chưa thể đáp ứng được. Việc này đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến lượng hàng hóa chuyển tải dẫn đến sản lượng của Cảng Hoàng Diệu cũng sụt giảm.

- Việc quy định giá Shiptside tại Quyết định 3863/QĐ-BGTVT của bộ GTVT có chênh lệch lớn với giá CY đã dẫn đến việc các hãng tàu đưa hàng xuất ra bãi ngoài, giảm sản lượng hạ hàng xuất tàu trực tiếp tại Tân Vũ xuống còn khoảng 35% sản lượng xuất tàu

nên ảnh hưởng đến doanh thu của toàn cảng giảm. Bên cạnh đó, việc xuất tàu shipside cũng đã gây ách tắc giao thông cục bộ đặc biệt trong những ngày nhiều tàu xuất tại khu vực Đình Vũ, gây ảnh hưởng đến năng xuất xếp dỡ của Cảng.

Thành phố dự kiến xây Cầu Nguyễn Trãi vào năm 2021, Cảng Hoàng Diệu quy mô bị thu hẹp, sản lượng sẽ sụt giảm. Trong quá trình thực hiện đề án di dời Cảng Hoàng Diệu và chuyển đổi công năng chi nhánh cảng Chùa Vẽ tác động trực tiếp ảnh hưởng ngưng trệ, xáo trộn đến tổ chức khai thác tại Hoàng Diệu và Chùa Vẽ và mất thế mạnh của cảng khai thác tàu cỡ lớn hàng ngoài container.

Phương án xử lý tài sản cầu 4,5 Cảng Chùa Vẽ và chủ trương chấp thuận đầu tư bến 3, 4 khu vực cảng quốc tế Lạch Huyện – Hải Phòng chưa được phê duyệt sẽ tạo áp lực về tài chính và sức cạnh tranh cho doanh nghiệp.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2018

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 tiếp tục là một năm có nhiều thách thức đối với Cảng Hải Phòng. Nhiều cảng mới hình thành trong khi mức tăng trưởng của hàng hóa lại giảm so với 2017 (hàng container có mức tăng trưởng 5,6%, thấp hơn so với năm 2017, hàng ngoài container thông qua các cảng biển giảm 3,8% so với năm 2017) đã tạo ra một áp lực cạnh tranh mạnh mẽ tại khu vực Hải Phòng.

Thị phần sản lượng hàng hóa hợp nhất thông qua Cảng Hải Phòng năm 2018 (bao gồm cả sản lượng của Cảng Đình Vũ) so với sản lượng thông qua bằng tàu biển của khu vực Hải Phòng chiếm 46,06% trong đó thị phần hàng container hợp nhất của Cảng Hải Phòng so với khu vực Hải Phòng chiếm 37%.

Tổng sản lượng hàng ngoài container xuất nhập khẩu (cảng Cá Hạ Long, Đoạn Xá, cảng 128...) trong năm 2018 giảm 3,4% so với cùng kỳ 2017, trong khi giá cước xếp dỡ của các cảng cạnh tranh khốc liệt, chính sách khách hàng thu hút khách hàng khốc liệt, một số mặt hàng có doanh thu cao giảm giá cước sâu từ 25%- 40% (sắt phế, Ô tô...) do vậy Cảng Hải Phòng chịu tác động và bị chia sẻ thị phần và phải thực hiện theo cước thị trường, vì vậy tốc độ tăng, giảm sản lượng không tương đồng doanh thu.

Các cảng tại khu vực Hải Phòng tiếp tục chịu ảnh hưởng của việc thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ khu vực các cửa khẩu cảng biển Hải Phòng cho nên một số chủ hàng tiếp tục thực hiện việc xếp dỡ đi thẳng tại vùng nước Hạ Long- Quảng Ninh, không chuyển tải về các cầu khu vực Hải Phòng nhằm tiết giảm chi phí. Do ảnh hưởng thông tư 01/2018/TT-BGTVT được ban hành về việc chuyển tải hàng hóa tại khu vực Hạ Long đã ảnh hưởng đến hàng hóa chuyển tải, Cảng Hoàng Diệu chịu ảnh hưởng nhiều nhất dẫn đến sản lượng chuyển tải giảm mạnh so với năm 2017 (giảm 26,1%).

Do ảnh hưởng về quy định giá Shipline tại khung giá của Bộ GTVT dẫn đến việc các hãng tàu container đã đưa hàng xuất ra bãi ngoài, khi xuất tàu chủ yếu là xuất hàng shipside nên ảnh hưởng đến giảm doanh thu của toàn Cảng.

Đứng trước những yếu tố khó khăn nêu trên, Ban lãnh đạo Cảng Hải Phòng đã triển khai một số giải pháp về quản trị và thị trường đã tháo gỡ, khắc phục bất lợi như sau:

Về công tác thị trường, Cảng Hải Phòng đã đặc biệt tập trung vào công tác tiếp thị, tích cực và chủ động hơn trong việc trao đổi thông tin, nắm bắt nhu cầu khách hàng; xây dựng các mối liên kết với khách hàng thông qua hợp tác kinh doanh một số dịch vụ hỗ trợ khai thác cảng.

Về cơ cấu tổ chức, Cảng Hải Phòng đã cơ cấu lại tổ chức, giảm đầu mối các phòng nghiệp vụ, tiếp tục đổi mới công tác quản trị.

Về đầu tư, Cảng Hải Phòng đã hoàn thiện và bàn giao đưa vào khai thác 02 QC 14 row từ cuối quý I/2018; công trình Bãi chứa hàng hậu phương cầu 5, 6 tại Cảng Tân Vũ đã bàn giao để khai thác khoảng 30.000 m² để nâng cao được năng lực của công ty, đáp ứng được năng suất xếp dỡ cho khách hàng và gắn kết với các hãng tàu cùng khai thác bãi. Đồng thời, chủ động sắp xếp mở rộng bãi RORO để đáp ứng tiếp nhận đủ lượng xe của các hãng. Cảng đã tiếp nhận thêm một số chuyến tàu addhoc của các hãng vào cập cảng, góp phần tăng sản lượng và doanh thu cho Cảng Hải Phòng.

Tình hình trật tự trị an được giữ vững, thu nhập CBCNV ổn định. Tập thể lãnh đạo cảng cùng toàn thể cán bộ công nhân viên quyết tâm cao, ra sức lao động sản xuất vượt qua mọi thử thách để thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

2.1.1. Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Hùng Việt (giữ chức danh đến hết 31/8/2018)
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Minh Quân, Huyện Trấn Yên, Tỉnh Yên Bái
- Trình độ văn hóa: 10/10.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
12/1978 ÷ 06/1987	Cảng Hải Phòng - Công nhân lái cần trục đế
07/1987 ÷ 03/2000	Cảng Hải Phòng - Cán bộ đoàn chuyên trách
04/2000 ÷ 10/2003	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - Chánh Văn phòng Công đoàn
11/2003 ÷ 10/2005	Tổng Công ty xây dựng đường thủy - Trưởng phòng, trợ lý Tổng Giám đốc
10/2005 ÷ 06/2009	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - Phó Trưởng ban Tổ chức tiền lương, trợ lý Chủ tịch Hội đồng thành viên
07/2005 ÷ 03/2011	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng ban Tổ chức tiền lương

04/2011 ÷ 10/2013	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty
10/2013 ÷ 06/2014	Cảng Hải Phòng - Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty
07/2014 ÷ đến nay	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty:

+ Từ 01/01/2018 đến 29/6/2018: Tổng giám đốc kiêm thành viên Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng

+ Từ 29/6/2018 đến 31/8/2018: Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng

+ Từ 01/9/2018: nghỉ hưu

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có

2.1.2. Các Phó Tổng giám đốc

a. Ông Trương Văn Thái (giữ chức danh đến hết ngày 31/5/2018)

- Giới tính: Nam

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Xã Nghĩa Thịnh, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định

- Trình độ văn hóa: 10/10

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý và Điều hành cảng biển, Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Cử nhân Anh Văn.

- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
08/1979 ÷ 12/1989	Cảng Hải Phòng - Cán bộ điều hành sản xuất
01/1990 ÷ 12/1993	Cảng Hải Phòng - Thư ký Tổng hợp
01/1993 ÷ 05/1995	Ban quản lý dự án Cảng Hải Phòng - Phó Chủ nhiệm điều hành
05/1995 ÷ 03/1998	Ban quản lý dự án - Cảng Hải Phòng - Phó Chủ nhiệm điều hành
03/1998 ÷ 05/2003	Ban quản lý dự án Cảng Hải Phòng - Chủ nhiệm điều hành dự án
05/2003 ÷ 06/2014	Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc
07/2014 ÷ đến nay	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty:

+ Từ 01/01/2018 đến 31/5/2018: Phó Tổng giám đốc kiêm thành viên Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng

+ Từ 01/6/2018: nghỉ hưu

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam, thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải container Đông Đô.

b. Ông Cao Trung Ngoan

- Giới tính: Nam

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Quê quán : Thái Thủy, Thái Thụy, Thái Bình.
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh; Kỹ sư Kinh tế vận tải biển; Cử nhân Nga văn; Chứng chỉ C Anh văn.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
11/1981 ÷ 06/2001	Cảng Hải Phòng – Cán bộ nghiệp vụ
06/2001 ÷ 01/2003	Cảng Hải Phòng - Phó Giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ & Vận tải Đình Vũ
01/2003 ÷ 02/2006	Cảng Hải Phòng - Phó Giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ & Vận tải Bạch Đằng
02/2006 ÷ 01/2007	Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng Lao động tiền lương
02/2007 ÷ 11/2008	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Hành chính quản trị
11/2008 ÷ 04/2011	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Khai thác
04/2011 ÷ 06/2014	Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc
07/2014 ÷ đến nay	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty:
 - + Từ 01/01/2018 đến 29/6/2018: Phó Tổng giám đốc kiêm thành viên Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng
 - + Từ 29/6/2018 đến 31/8/2018: Phó Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng
 - + Từ 01/9/2018 đến 30/09/2018: Phó Tổng giám đốc phụ trách Cảng Hải Phòng
 - + Từ 01/10/2018 đến nay: Quyền Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng (thôi giữ chức danh từ 25/3/2019);

c. Ông Phan Tuấn Linh

- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Đức Yên, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu thủy
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
08/1996 - 11/1999	Công ty Trafedil Hải Phòng - Cán bộ kỹ thuật
11/1999 - 08/2000	XNXD & Vận tải thủy Cảng Hải Phòng - Cán bộ kỹ thuật
08/2000 - 05/2004	Cảng Hải Phòng - Chuyên viên phòng Kế hoạch Đầu tư
05/2004 - 12/2004	Cảng Hải Phòng - Chuyên viên phòng Đầu tư và đổi mới công nghệ
12/2004 - 02/2007	Cảng Hải Phòng - Chuyên viên phòng Kỹ thuật công nghệ
02/2007 - 07/2008	Cảng Hải Phòng - Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ
07/2008 - 04/2012	Cảng Hải Phòng - Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ

04/2012 - 06/2013	Cảng Hải Phòng - Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ
06/2013 - 06/2014	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ
07/2014 - 09/2015	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ
09/2015 - nay	Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ (thôi giữ chức danh từ 23/4/2018), thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.

d. Ông Phạm Hồng Minh

- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Tụ Tân, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình
- Nơi ở hiện nay: Số 18/48 Ngõ Đặng Kim Nở, P.Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Kỹ thuật, Kỹ sư Công trình thủy, Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
11/1997 - 09/2001	Cảng Hải Phòng - Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Công trình
09/2001 - 12/2010	Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng Kỹ thuật Công trình
12/2010 - 09/2015	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Kỹ thuật Công trình,
09/2015 - nay	Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Hàng hải Hải Phòng

e. Ông Nguyễn Tường Anh

- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
- Ngày vào Đảng: 07/12/2002 Ngày chính thức: 07/12/2003
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
06/1994 - 09/1995	Cảng Hải Phòng - Cán bộ chỉ đạo Xí nghiệp Containe
10/1995 - 06/2001	Chi nhánh Công ty vận tải và thuê tàu (Vietfracht) Hải Phòng - Nhân viên phụ trách chứng từ Phòng đại lý Hãng tàu Mitsui OSK Lines
07/2001 - 09/2002	Cảng Hải Phòng - Chuyên viên Phòng Kinh doanh
10/2002 - 01/2007	Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng Phòng Đại lý và Môi giới hàng hải

02/2007 - 06/2010	Cảng Hải Phòng - Phó giám đốc XNXD Chùa Vẽ
07/2010 - 03/2012	Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng Kinh doanh
04/2012 - 03/2015	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Kinh doanh
04/2015 - 06/2016	Cảng Hải Phòng - Giám đốc Chi nhánh Cảng Tân Vũ
07/2016 - nay	Cảng Hải Phòng - Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải container Đông đô Cảng Hải Phòng, thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Logistics Cảng Sài Gòn, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần HPH Logisites (trước đây là Công ty cổ phần HGH Logistics)

f. Kế toán trưởng Trần Thị Thanh Hải

- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Bình Minh, Huyện Nam Trực, Nam Định
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Ngành kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
08/1993 - 01/1998	Cảng Hải Phòng - XNXD & Vận tải thủy - Nhân viên kế toán Ban Tài chính kế toán
02/1996 - 06/1999	Cảng Hải Phòng - Kiểm toán viên Phòng Kiểm toán nội bộ
07/1999 - 04/2002	Cảng Hải Phòng - XNXD & Vận tải thủy - Phó Trưởng Ban Tài chính kế toán
05/2002 - 12/2002	Cảng Hải Phòng - XN sửa chữa cơ khí - Trưởng Ban Tài chính kế toán
04/2004 - 11/2013	Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng TCKT
12/2013 - 06/2014	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng phòng tài chính kế toán
07/2014 - đến nay	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán Trưởng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty:
- + Từ 01/01/2018 đến 29/6/2018: Kế toán trưởng kiêm thành viên Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng
- + Từ 29/6/2018 đến nay: Kế toán trưởng Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ, Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải Container Đông Đô Cảng Hải Phòng, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Hàng hải Hải Phòng (thôi giữ chức danh từ ngày 15/12/2017).

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành

Ngày 01/9/2018: Ông Nguyễn Hùng Việt – Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng nghỉ hưu.

Ngày 01/9/2018: Ông Cao Trung Ngoan – Phó Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng được giao nhiệm vụ Phó Tổng giám đốc phụ trách.

Ngày 01/10/2018: Ông Cao Trung Ngoan – Phó Tổng giám đốc phụ trách được giao nhiệm vụ Quyền Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng.

2.3. Số lượng cán bộ, công nhân viên

- Tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2018 của CTCP Cảng Hải Phòng: 1.539 người

- Thu nhập năm 2018: thu nhập tiền lương bình quân của CBCNV toàn Công ty đạt 12,68 triệu đồng/người/tháng tăng 14,8% so với năm 2017 (11,05 triệu đồng/người/tháng)

Các chính sách đối với người lao động được Cảng Hải Phòng xây dựng và thực hiện trên cơ sở quy định pháp luật của Nhà nước, Thỏa ước lao động tập thể.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư

Trong năm 2018, Cảng Hải Phòng đã tập trung đầu tư hoàn thành các dự án mở rộng kho bãi, hoàn thiện nhà điều hành tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ, khẩn trương đầu tư cơ sở hạ tầng (thêm bãi chứa hàng) lắp đặt các phương tiện thiết bị (có thêm 02 cầu 14 row), thực hiện thuê phần mềm quản lý công nghệ thông tin tại Cảng Tân Vũ nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, chất lượng dịch vụ. Đồng thời, thực hiện rà soát và điều chỉnh một số dự án cho phù hợp với thực tiễn. Nhìn chung, các dự án hoàn thành xong đã kịp thời đưa vào khai thác và đạt hiệu quả cao.

Bên cạnh đó, công ty vẫn tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước tạo điều kiện cho Cảng Hải Phòng hoàn thành các thủ tục pháp lý để có thể triển khai Dự án xây dựng 02 bến cảng tại khu vực Lạch Huyện trong năm 2019.

Khối lượng thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2018, dự kiến thực hiện **182,608 tỷ đồng** đạt 21,48% kế hoạch năm 2018 (850,256 tỷ đồng). Trong đó đầu tư cơ sở hạ tầng thực hiện 46,448 tỷ đồng đạt 40,07% kế hoạch năm; đầu tư thiết bị thực hiện 134,906 tỷ đồng đạt 65,03% kế hoạch năm.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Dự án đầu tư	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện Năm 2018	% So sánh TH/KH 2018
- Đầu tư cơ sở hạ tầng	115,915	46,448	40,07%
- Đầu tư mua sắm thiết bị	207,442	134,906	65,03%
- Công nghệ thông tin	81,268	0,830	1,02%
- Các dự án đầu tư mở rộng cảng	445,631	0,424	-
Tổng cộng	850,256	182,608	21,48%

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

3.2.1. Công ty con

a. Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu

- Kết quả sản xuất kinh năm 2018

- + Doanh thu: 410.988.027.420 đồng
- + Chi phí: 351.851.720.351 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 59.136.307.069 đồng
- + Lợi nhuận sau thuế: 46.961.330.628 đồng
- Tình hình tài chính:
 - + Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 542.029.201.999 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 112.029.201.999 đồng
 - + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 430.000.000.000 đồng.

b. Công ty TNHH một thành viên Trung tâm Y tế Cảng Hải Phòng

- Kết quả sản xuất kinh năm 2018
 - + Doanh thu: 4.342.397.051 đồng
 - + Chi phí: 4.690.961.253 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: (348.564.202) đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: (348.564.202) đồng
- Tình hình tài chính:
 - + Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 15.536.047.286 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 1.123.083.232 đồng
 - + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 14.412.964.054 đồng

c. Công ty TNHH một thành viên Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ Cảng Hải Phòng

- Kết quả sản xuất kinh năm 2018
 - + Doanh thu: 3.543.240.517 đồng
 - + Chi phí: 3.526.728.815 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 16.511.702 đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 10.559.362 đồng
- Tình hình tài chính:
 - + Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 1.797.476.855 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 797.476.855 đồng
 - + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 1.000.000.000 đồng

d. Công ty cổ Phần Lai đất và Vận tải Cảng Hải Phòng

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:
 - + Doanh thu: 66.884.076.899 đồng
 - + Chi phí: 60.281.339.435 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 6.602.737.464 đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 5.224.469.971 đồng
 - + Cổ tức năm 2018 dự kiến chi trả: 10 %vốn điều lệ
- Tình hình tài chính:
 - + Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 39.140.406.345 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 7.412.536.374 đồng

+ Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 31.727.869.971 đồng

e. Công ty cổ Phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

+ Sản lượng: 657.125 teus

+ Doanh thu: 707.665.005.209 đồng

+ Chi phí: 390.628.386.798 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 317.036.618.411 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: 287.741.338.082 đồng

+ Cổ tức năm 2018 dự kiến chi trả: 40% vốn điều lệ

- Tình hình tài chính:

+ Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 1.167.812.429.793 đồng

+ Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 101.797.532.256 đồng

+ Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 1.066.014.897.537 đồng

3.2.2 Công ty liên doanh, liên kết

a. Công ty cổ phần Tiếp Vận Đình Vũ

- Kết quả sản xuất kinh doanh 2018:

+ Doanh thu: 83.861.870.813 đồng

+ Chi phí: 70.656.754.613

+ Lợi nhuận trước thuế: 13.205.116.200 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: 12.533.786.515

- Tình hình tài chính:

+ Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 69.668.807.688 đồng

+ Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 6.988.206.640 đồng

+ Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 62.680.601.048 đồng

b. Công ty TNHH Tiếp vận SITC – Đình Vũ

- Kết quả sản xuất kinh doanh 2018:

+ Doanh thu: 219.300.469.302 đồng

+ Chi phí: 160.616.988.193 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 58.683.481.109 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: 55.047.356.005

+ Tình hình tài chính:

- Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 347.272.767.623 đồng

+ Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 17.908.817.049 đồng

+ Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 329.363.950.574 đồng

c. Công ty cổ phần Vận tải Container Đông Đô

Tạm ngừng hoạt động

d. Công ty cổ phần Logistics Cảng Sài Gòn

- Kết quả sản xuất kinh năm 2018:

- + Doanh thu: 4.380.126.783 đồng
- + Chi phí: 7.458.662.581 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: (3.078.535.798) đồng
- + Lợi nhuận sau thuế: (3.129.622.931) đồng
- Tình hình tài chính:
 - + Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 10.343.496.841 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 137.642.241 đồng
 - + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 10.205.854.600 đồng

e. Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Hàng hải Hải Phòng

- Kết quả sản xuất kinh năm 2018:
 - + Doanh thu: 411.003.404 đồng
 - + Chi phí: 1.482.898.578
 - + Lợi nhuận trước thuế: (1.071.895.174) đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: (1.071.895.174) đồng
- Tình hình tài chính:
 - + Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 91.135.420.001 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 2.869.679.211 đồng
 - + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 88.265.740.790 đồng

f. Công ty cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:
 - + Doanh thu: 35.566.499.151 đồng
 - + Chi phí: 34.568.336.961 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 998.162.190 đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 998.162.190 đồng
- Tình hình tài chính:
 - + Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 231.564.486.435 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 150.523.989.957 đồng
 - + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 81.040.496.478 đồng

g. Công ty cổ phần Vinalines Đông Bắc

Công ty đã tạm dừng hoạt động từ năm 2014

h. Công ty cổ phần HPH Logistics (trước đây là CTCP HGH Logistics)

- Kết quả sản xuất kinh năm 2018
 - + Doanh thu: 24.953.820.259 đồng
 - + Chi phí: 22.094.508.770 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 2.859.311.489 đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 2.859.311.489
 - + Cổ tức năm 2018 dự kiến chi trả: 6% vốn điều lệ
- Tình hình tài chính:

- + Tổng tài sản tính đến 31/12/2018: 37.942.777.236 đồng
- + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2018: 5.154.045.477 đồng
- + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2018: 32.788.731.759 đồng

4. Tình hình tài chính

(Bao gồm số liệu tài chính của CTCP Cảng Hải Phòng và 03 công ty con do CTCP Cảng Hải Phòng sở hữu 100% vốn điều lệ)

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ 2018/2017 (%)
Tổng giá trị tài sản	4.909.034.117.040	5.047.584.475.209	102,82%
Doanh thu thuần	1.443.860.633.032	1.400.925.000.527	97,03%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	316.321.160.744	293.509.605.713	92,79%
Lợi nhuận khác	14.359.195.780	71.588.929.367	498,56%
Lợi nhuận trước thuế	330.680.356.524	365.098.535.080	110,41%
Lợi nhuận sau thuế	282.779.861.294	310.296.908.471	109,73%

4.2 Hiệu quả sử dụng vốn

Nội dung	Năm 2017	Năm 2018
Vốn chủ sở hữu	3.800.999.300.889	3.748.771.092.577
Tổng tài sản	4.909.034.117.040	5.047.584.475.209
Lợi nhuận sau thuế	282.779.861.294	310.296.908.471
Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	7,44%	8,28%
Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	5,76%	6,15%

4.3. Các chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,59	2,69
	Hệ số thanh toán nhanh	3,50	2,63
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,23	0,26
	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,29	0,35
3	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	19,58%	22,15%
	Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu	7,44%	8,28%
	Hệ số LNST/ Tổng tài sản	5,76%	6,15%
4	Mức độ bảo toàn vốn	1,11	1,08

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu (Tính đến thời điểm 28/12/2018)

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 326.960.000 cổ phần.

+ Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 322.154.700 cổ phần

+ Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 4.805.000 cổ phần

Loại cổ phần lưu hành: Cổ phần phổ thông.

5.2. Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông		Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Trong nước	Cá nhân	15.925.400	4,87%
		Tổ chức	310.991.500	95,12%
2	Nước ngoài	Cá nhân	5.400	0,002%
		Tổ chức	37.700	0,012%
3	Tỷ lệ sở hữu	Lớn	302.641.377	92,56%
		Nhỏ	24.318.623	7,44%

*** Danh sách cổ đông nước ngoài**

STT	QUỐC TỊCH	HỌ TÊN	ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ(10)	CN/TC
1	France	ALEXANDRE ROBERT IDARECI	Plaza Mont Kiara B-5-8 in Mont Kiara, Kuala Lumpur 50480, Malaysia	Cá nhân
2	Japan	KATO TAKANORI	36 Kamimizunocyo Setoshi Aichi, Japan	Cá nhân
3	Republic of Korea	KIM HYUNOH	105202dong, 1013ho, Sanghwa-ro 373, Dalseo-gu, Taegusi, Kyongsangbuk-do, Korea	Cá nhân
4	KOIKE KAZUMASA	Japan	Lot LD4 Thach That- Quoc Oai Industrial zone, Phung Xa Commune, Thach That Dist, Ha Noi, Viet Nam	Cá nhân
5	NELSON SERGE RAND	Canada	647/272 Lat Phrao Soi 5, Bangkok Thailand, 10900	Cá nhân
6	PICHA AMMATMANEE	Thailand	215/5 PRASERTMANUKIT 29 RD. JARAKAE BUA, LADPRAO, BANGKOK 10230 THAILAND	Cá nhân
7	SEO MIN WOO	Republic of Korea	76 Hoa Sữa II, Vinhomes Riverside, Long Biên, Hà Nội	Cá nhân
8	AIZAWA SECURITIES CO.,LTD	Japan	1-20-3, Nihonbashi, Chuo-Ku, Tokyo, JP 103-0027	Tổ chức

9	FINANSIA SYRUS SECURITIES PUBLIC COMPANY LIMITED	Thailand	999/9 The Offices @ Central World, 18th Floor, Rama I Road, Pathumwan Sub-District, Pathumwan	Tổ chức
10	KT ZMICO SECURITIES COMPANY LIMITED	Thailand	16TH FLOOR, LIBERTY SQUARE BUILDING, 287 SILOM ROAD, BANGRAK, BANGKOK 10500, THAILAND	Tổ chức
11	MAYBANK KIM ENG SECURITIES (THAILAND) PUBLIC COMPANY LIMITED	Thailand	999/9 The Offices of Central World 20-21, 24 Fl, Rama 1 Road, Pathumwan, Bangkok Thailand	Tổ chức
12	SHINHAN INVESTMENT CORP.	Republic of Korea	23-2, Yoido-Dong, Youngdeungpo-Gu, Seoul, 150-712, Korea	Tổ chức

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tiêu thụ năng lượng

* Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp trong năm 2017:

- Điện: 20.608.465 kw (tổng chi phí là 36.966.931.864 đồng), lượng điện tiêu thụ năm 2018 cao hơn năm 2017 (17.580.101 kw với tổng chi phí là 30.280.071.715 đồng).
- Dầu diesel : 2.154.066 lít (tổng chi phí là 32.898.429.159 đồng), lượng dầu diesel tiêu thụ năm 2018 thấp hơn năm 2017 (2.181.473 lít).
- Xăng : 86.333 lít (tổng chi phí là 1.548.555.103 đồng), lượng xăng tiêu thụ trong năm 2018 thấp hơn năm 2017 (94.277 lít với tổng chi phí là 1.662.283.595).
- Dầu nhờn: 120.932. lít (tổng chi phí là 6.228.878.454 đồng), lượng dầu nhờn trong năm 2018 thấp hơn năm 2017 (115.371 lít với tổng chi phí là 7.553.839.500 đồng).

Trong năm 2018, Cảng Hải Phòng đã đầu tư thêm thiết bị chủ yếu sử dụng điện nên lượng điện tiêu thụ tăng so với năm 2017 nhưng lượng tiêu thụ các loại nhiên liệu khác thì giảm.

6.2. Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước và chi phí:

- Nguồn cung cấp nước: CTCP Cấp nước Hải Phòng

- Tổng chi phí cho lượng nước sử dụng trong năm 2018: 1.687.998.348 đồng, giảm so với năm 2017 (tổng chi phí cho lượng nước sử dụng trong năm là 1.949.951.718 đồng).

(Lượng nước trên được sử dụng cho mục đích sinh hoạt và sản xuất kinh doanh)

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường:

Không có

b) Tổng số tiền do xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không có

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Tổng số lao động của CTCP Cảng Hải Phòng tại thời điểm 31/12/2018 là 1.539 người.

Thu nhập tiền lương bình quân của người lao động trong năm 2018 đạt 12,68 triệu đồng/người/tháng tăng 14,8% so với năm 2017 (11,05 triệu đồng/người/tháng)

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn, và phúc lợi của người lao động

- Thực hiện các quy định về An toàn lao động, quy trình công nghệ xếp dỡ, thực hiện đầy đủ công tác trang bị bảo hộ lao động đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định, tạo điều kiện làm việc hợp lý và hiệu quả cho người lao động.

- Bố trí và sử dụng lao động theo quy định của pháp luật, toàn bộ lao động được Cảng Hải Phòng ký hợp đồng lao động, đảm bảo các chế độ, quyền lợi theo quy định: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định, được thực hiện đầy đủ chế độ liên quan về bảo hiểm như: phép, ốm đau, thai sản, tử tuất, tăng cường công tác tuyên truyền, huấn luyện về công tác an toàn vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức cho người lao động để người lao động có ý thức tự bảo vệ mình, phòng tránh tai nạn lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Năm 2018, Cảng Hải Phòng đã tiến hành tổ chức 60 lớp đào tạo cho gần 650 lượt cán bộ công nhân viên, nhằm bồi dưỡng kiến thức, huấn luyện, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên; rà soát và tổ chức các khóa đào tạo bổ sung tay nghề, chuyển đổi nghề cho người lao động để phù hợp với nhu cầu thực tiễn của công ty. Đặc biệt tập trung đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên thị trường và công nhân kỹ thuật. Công ty xây dựng nhiều hình thức đào tạo như tổ chức lớp học tập trung tại trụ sở công ty, cử cán bộ công nhân viên tham gia các lớp đào tạo do đơn vị ngoài tổ chức, đào tạo tập trung hoặc đào tạo trực tiếp kèm cặp tại đơn vị. Với mỗi nội dung và nhóm đối tượng đào tạo, công ty xây dựng một chương trình phù hợp để không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của công ty.

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Là một trong những doanh nghiệp lớn của thành phố, Cảng Hải Phòng luôn đề cao tinh thần cộng đồng, trách nhiệm xã hội. Hưởng ứng các hoạt động cộng đồng địa phương, Cảng Hải Phòng đã thể hiện sự chung tay góp sức trong các hoạt động xã hội của thành phố thông qua nhiều hình thức trực tiếp, gián tiếp. Ngoài ra, với đặc thù là doanh nghiệp cảng biển, Cảng Hải Phòng luôn dành một sự quan tâm đặc biệt trong chính sách và tài chính đối với công tác bảo vệ môi trường.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình thị trường năm 2018

Năm 2018, sản lượng và cơ cấu hàng hoá qua các cảng biển tại Hải Phòng biến động, sản lượng khu vực thực hiện đạt 97% kế hoạch năm 2018 (82,685 /85 triệu tấn theo báo cáo của Cảng Vụ Hải Phòng).

Tổng sản lượng hàng hóa thông qua cảng biển tăng 3,9% so với cùng năm 2017, trong đó hàng container có mức tăng trưởng 5,6%, thấp hơn so với năm 2017 (tăng trưởng 11%) và hàng ngoài container thông qua các cảng biển giảm 3,8%, riêng sản lượng hàng hóa ngoài container qua khối cảng cạnh tranh với Cảng Hải Phòng cả năm 2018 giảm 3,4% so với năm 2017. Trong khi nguồn hàng có xu hướng giảm thì số lượng doanh nghiệp cảng biển trong năm 2018 lại có xu thế tăng, tính cạnh tranh sẽ là vô cùng mạnh mẽ.

Năm 2018, Cảng Hải Phòng chịu tác động của một số yếu tố do chính sách nhà nước ban hành, cụ thể:

- Chính sách bảo trợ cho ngành sản xuất thép trong nước nên hoạt động nhập khẩu mặt hàng này trở nên hạn chế.

- Mặc dù Thành phố Hải Phòng đã giảm 20% phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực các cửa khẩu Cảng biển tuy nhiên chi phí này vẫn cao (khoảng 16.000 đ/tấn) so với giá cước xếp dỡ mặt hàng rời, nên rất nhiều chủ hàng vì muốn giảm chi phí đã đưa tàu ra ngoài khu vực Quảng Ninh chuyển tải xuống sà lan đi vào các cảng nhỏ.

- Tình trạng luồng hàng hải Hải Phòng liên tục bị sa bồi từ -7 m giảm xuống -6,3 m đã làm ảnh hưởng rất lớn đến việc khai thác cỡ tàu, cũng như sản lượng hàng hóa thông qua do luồng cạn. .

- Nhà nước ban hành Nghị định 116/2017/NĐ – CP về Điều kiện sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu xe ô tô đã tác động đến sản lượng nhập khẩu, trong 6 tháng đầu năm 2018 lượng ô tô nhập khẩu qua Cảng Hải Phòng sụt giảm mạnh.

- Việc quy định giá Shiplside tại Quyết định 3863/QĐ-BGTVT của bộ GTVT có chênh lệch lớn với giá CY đã dẫn đến việc các hãng tàu đưa hàng xuất ra bãi ngoài, giảm sản lượng hạ hàng xuất tàu trực tiếp tại Tân Vũ xuống còn khoảng 35% sản lượng xuất tàu nên ảnh hưởng đến doanh thu của toàn cảng giảm.

- Ngày 03/01/2018 Bộ GTVT ban hành thông tư 01/2018/TT-BGTVT có hiệu lực từ ngày 01/3/2018 về việc chuyển tải hàng hóa tại khu chuyển tải Hạ Long đã gây rất nhiều khó khăn cho Cảng Hoàng Diệu cũng như các chủ hàng, chủ tàu trong việc tổ chức chuyển tải hàng hóa tại khu vực vùng nước Quảng Ninh.

1.2. Kết quả thực hiện sản lượng, doanh thu, lợi nhuận

1.2.1. Sản lượng

Tổng sản lượng thực hiện của Cảng Hải Phòng: 24,01 triệu tấn đạt 90,1% kế hoạch năm 2018 (26,649 triệu tấn) và tăng 0,5% so với thực hiện năm 2017 (23,895 triệu tấn).

Trong đó hàng container: Thực hiện 1.153.700 TEU bằng 90,8% kế hoạch (1.270.000 TEU) tăng 3,9% so với năm 2017 (1.110.200 TEU).

1.2.2. Doanh thu

Tổng doanh thu Cảng Hải Phòng thực hiện là 1.631,286 tỷ đồng đạt 92,7% kế hoạch (1.759,0 tỷ đồng) và tăng 2,2% so với thực hiện năm 2017 (1.595,4 tỷ đồng), trong đó doanh thu khai thác cảng thực hiện 1.400,341 tỷ đồng, bằng 97,0% so với thực hiện năm 2017 (1.443,86 tỷ đồng).

1.2.3. Lợi nhuận trước thuế

Lợi nhuận trước thuế toàn Cảng Hải Phòng: 365,098 tỷ đồng đạt 100,5% kế hoạch năm 2018 (363,4 tỷ đồng), tăng 10,4% so với thực hiện năm 2017 (330,68 tỷ đồng).

1.3. Thực hiện các công việc trọng tâm khác

1.3.1. Công tác kinh doanh tiếp thị

- Duy trì thường xuyên: công tác trao đổi, thông tin giữa Cảng với các hãng tàu, khách hàng, nắm bắt thông tin thị phần hàng hóa trong khu vực và tình hình thị trường hàng hóa dự kiến đến khu vực cũng như đến cảng, tổ chức tiếp thị và có những chính sách phù hợp đáp ứng yêu cầu của khách hàng, thực hiện ký kết hợp đồng.

- Tổ chức các chuyến công tác nhằm thăm hỏi, tiếp thị, nghiên cứu thị trường cả trong nước và nước ngoài. Làm việc với các khách hàng mới để mở rộng thị trường thu hút thêm hàng container về cảng.

- Hoàn thành ký kết hợp đồng năm 2018 với các hãng tàu container và các khách hàng đại lý lớn. Hợp tác lâu dài thành công việc liên doanh liên kết gắn kết quyền lợi giữa Cảng với khách hàng, hãng tàu khai thác hiệu quả hạ tầng cơ sở của Cảng : hãng tàu NYK, HungA và thực hiện các bước để hãng tàu Wanhai thuê và khai thác bãi tại Tân Vũ.

- Thực hiện các giải pháp mở rộng chính sách khách hàng để thu hút các dịch vụ đầu trong cho cả ba khu vực cảng Hoàng Diệu, Chùa Vẽ, Tân Vũ.

- Tính toán giá thành và triển khai các giải pháp tiết kiệm giảm chi phí, trong đó tập trung rà soát và đưa ra các biện pháp giảm chi phí sản xuất.

- Làm việc với Cục Hàng Hải Việt Nam về khung giá sản cảng biển và làm việc với 06 cảng hạ lưu cầu Bạch Đằng về dự thảo khung giá của cục Hàng Hải Việt Nam và luồng Hàng hải Hải Phòng.

- Tiếp tục phối hợp với Hải quan xử lý hàng tồn đọng tại cảng. Tiếp tục đôn đốc các hãng tàu và khách hàng về thanh toán nợ. Thực hiện nghiêm qui trình luân chuyển chứng từ, hóa đơn.

- Thực hiện tốt công tác pháp chế hàng hóa và hàng hải, giải quyết xử lý kịp thời các vụ việc tranh chấp, bồi thường.

1.3.2. Công tác khai thác

- Phối hợp với các chi nhánh thực hiện công tác kế hoạch tàu tuần, kế hoạch tàu ra vào cảng và tàu lai phục vụ hàng ngày. Phối hợp với các cơ quan Cảng Vụ, Hoa tiêu và Đại lý, hãng tàu để thực hiện điều chỉnh lịch tàu ra vào hợp lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện nội quy an toàn lao động, quy trình xếp dỡ, tận dụng khai thác tối đa cầu bến, đảm bảo năng suất lao động, thực hiện giải phóng tàu đúng kế hoạch.

- Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, cải tiến thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng.

1.3.3. Công tác quản trị

- Thực hiện thủ tục thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Cảng Hải Phòng theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Thay đổi Người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng tại các doanh nghiệp có vốn góp.

- Tiếp tục tập trung đổi mới công tác quản trị, phương pháp điều hành, tập trung rà soát lại các khoản chi phí hợp lý, kiểm tra và giám sát việc khoán chi phí trong sản xuất kinh doanh, đảm bảo tiết kiệm chi phí, kinh doanh có hiệu quả.

- Sắp xếp lại công tác nhân sự phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế của Cảng Hải Phòng và các doanh nghiệp có vốn góp.

- Hoàn thành việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua Nghị quyết của Đại hội, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018 và một số văn kiện đại hội như sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Thống nhất việc chi trả cổ tức năm 2017 cho các cổ đông của công ty.

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Cảng Hải Phòng đã giao chính thức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 cho các chi nhánh và các công ty TNHH một thành viên trực thuộc.

- Tập trung đổi mới công tác quản trị, phương pháp điều hành đối với các chi nhánh, công ty TNHH một thành viên trực thuộc Cảng Hải Phòng, đảm bảo tiết kiệm chi phí, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam. Tổng hợp số liệu báo cáo, cung cấp tài liệu phục vụ đoàn kiểm tra giám sát của Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam.

- Đề hoàn thiện Đề án di dời khu bến Cảng Hoàng Diệu – cảng biển Hải Phòng, Cảng Hải Phòng đã xây dựng phương án đề nghị xử lý đối với các khoản vay ODA đầu tư Cảng Chùa Vẽ do giảm hiệu quả khai thác cảng khi phải dồn dịch, bố trí lại hệ thống trang thiết bị để có thể xếp dỡ hàng tổng hợp và xây dựng bổ sung phương án thuê khai thác cầu cảng số 4,5 theo Nghị định 21/2012/NĐ-CP trong trường hợp Bộ GTVT không đồng ý với phương án vay trả nợ mà Cảng Hải Phòng đã đề xuất.

- Rà soát lại toàn bộ lực lượng lao động, nghiên cứu việc sử dụng lao động, qui trình sản xuất để bố trí lao động cho hiệu quả.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo năm 2018, thực hiện thủ tục cho các lớp đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ và các lớp nâng bậc nghề cho CNV. Giải quyết các thủ tục cho người lao động hưởng chế độ kịp thời, đảm bảo đúng qui định.

- Phối hợp với Công ty tư vấn Maccounsult chuẩn hóa chức danh và hoàn thiện hệ thống bản mô tả công việc theo các chức danh khối gián tiếp phục vụ. Triển khai xây dựng hệ thống KPI – đánh giá thực hiện công việc tại Công ty. Xây dựng báo cáo thực hiện về lao động tiền lương năm 2017, kế hoạch định mức đơn giá tiền lương năm 2018 của Công ty báo cáo Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam.

- Thực hiện rà soát, bổ sung, sửa đổi các Quy chế quản lý. Tham mưu, soạn thảo trình lãnh đạo các Quyết định thành lập, kiện toàn nhân sự các Hội đồng, Tổ công tác. Đề xuất trang bị bảo hộ lao động và cấp phát tại các chi nhánh, văn phòng công ty phục vụ sản xuất. Xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018. Tặng giấy khen cho các cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua công nhân lao động tiêu biểu xuất sắc năm 2017.

1.3.4. Công tác kỹ thuật, an toàn và thực hành tiết kiệm

- Công tác chuyên môn kỹ thuật, thực hành tiết kiệm được đổi mới và được quan tâm, đôn đốc thực hiện nghiêm túc. Xây dựng, triển khai áp dụng quy định về quản lý, sử dụng phương tiện thiết bị, công cụ xếp dỡ. Làm tốt công tác quản lý về điện thoại, văn phòng phẩm, sử dụng nước sinh hoạt tiết kiệm.

- Công tác an toàn lao động được quan tâm và chú trọng. Ngay từ đầu năm đã triển khai các mặt công tác huấn luyện về BHLĐ, PCCC, trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động, kiểm tra việc chấp hành nội quy lao động, tổng vệ sinh trong toàn công ty. Cải thiện điều kiện sinh hoạt như nước uống, nước tắm phục vụ công nhân. Thực hiện tốt chế độ chính sách về bảo hiểm lao động.

- Công tác phòng chống bão lụt được quan tâm và nghiêm túc triển khai thực hiện. Cảng đã kiện toàn ban chỉ huy phòng chống bão lụt của cảng. Phân công cụ thể và xây dựng phương án chi tiết phòng chống bão lụt và tìm kiếm cứu nạn. Thông báo và triển khai kịp thời công tác phòng chống bão lụt trong toàn Công ty khi có hiện tượng bất thường về thời tiết bão, lốc, mưa lớn,... tại khu vực Cảng Hải Phòng quản lý.

1.3.5. Thu nhập và việc làm

Công ty thực hiện đầy đủ chế độ, quyền lợi cho người lao động theo quy định pháp luật hiện hành và các cam kết khác giữa các bên. Đời sống người lao động ổn định.

2. Tình hình tài chính

2.1. Cơ cấu tài sản tại thời điểm 31/12/2018

STT	Cơ cấu tài sản	Năm 2018
1	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	25,03%
2	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	74,97%

2.2. Khả năng thanh toán ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2018

STT	Khả năng thanh toán	Năm 2018
1	- Khả năng thanh toán nhanh	2,24
2	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	2,29

2.3 Cơ cấu nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2018

STT	Nội dung	31/12/2018
I	Tài sản ngắn hạn	1.251.957.577.128
II	Tài sản dài hạn	3.749.500.020.273
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	5.001.457.597.401
IV	Nợ phải trả	1.252.686.504.824
V	Vốn chủ sở hữu	3.748.771.092.577
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	5.001.457.597.401

2.4. Các chỉ tiêu tài chính khác thời điểm 31/12/2018

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018
1	Cơ cấu nguồn vốn	
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	25,05%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	74,95%
2	Tỷ suất lợi nhuận	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,23%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	28,99%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	8,32%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sức cạnh tranh của doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đã chỉ đạo sắp xếp mô hình tổ chức tinh gọn theo hướng thu gọn đầu mối, tinh giảm lao động để nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sức cạnh tranh của doanh nghiệp. Trong năm 2018, Cảng Hải Phòng đã giải thể, sáp nhập, kiện toàn chức năng nhiệm vụ một số phòng nghiệp vụ (giảm đầu mối từ 13 xuống còn 7 đầu mối); Thực hiện công tác sắp xếp cán bộ và lao động theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế, điều chuyển một số chức năng nhiệm vụ cùng lao động xuống các Chi nhánh; Thành lập

Trung tâm Điều hành sản xuất tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ, áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý; Thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin. Mô hình tổ chức hiện nay của Cảng Hải Phòng được đánh giá là chặt chẽ về tổ chức, hiệu quả về hoạt động, phù hợp với định hướng phát triển lâu dài của công ty.

Về công tác thị trường, nắm bắt xu thế biến động và cạnh tranh ngày một gay gắt của thị trường, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tăng cường hợp tác với các Hãng tàu lớn thông qua việc liên doanh, liên kết thành lập các công ty cổ phần phát triển dịch vụ Logistics trên tinh thần hợp tác hai bên cùng có lợi. Đồng thời đẩy mạnh công tác thị trường, gắn kết với các khách hàng truyền thống và tiếp thị khách hàng tiềm năng. Những hình thức hợp tác này không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn tăng cường tính gắn kết giữa Cảng Hải Phòng và khách hàng trên cơ sở nguồn lực cơ sở hạ tầng sẵn có của cảng.

Về công tác đầu tư, Cảng Hải Phòng đã hoàn thành đầu tư lĩnh vực công nghệ thông tin đưa hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin kết nối DGPS vào sử dụng phục vụ cho việc quản lý vị trí container tự động và ứng dụng phần mềm quản lý, điều hành khai thác container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ vào hoạt động. Đồng thời, bổ sung phương tiện thiết bị hiện đại (02 QC) để đáp ứng yêu cầu của các hãng tàu sử dụng tàu container cỡ lớn, tạo thế mạnh thế cạnh tranh cao trong khu vực.

Việc đầu tư các dự án trong giai đoạn này, Cảng Hải Phòng chú trọng đến cân đối vốn, trong quá trình thực hiện rà soát điều chỉnh kịp thời, chỉ đầu tư các dự án đáp ứng yêu cầu phát triển cấp thiết phục vụ sản xuất, quá trình thực hiện đúng quy định, tiến độ đề ra. Bằng nguồn vốn khấu hao tài sản và quỹ đầu tư phát triển, Cảng Hải Phòng đã phân kỳ hợp lý, đầu tư tập trung để nhanh chóng đưa công trình vào khai thác có hiệu quả.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Đối với đầu tư mở rộng, Cảng Hải Phòng đặt mục tiêu xây dựng cơ sở hạ tầng cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện trong năm 2019 đáp ứng nhu cầu hàng hoá và đội tàu thông qua khu vực, giữ vững vai trò, vị thế của doanh nghiệp nòng cốt ngành hàng hải, khai thác cảng biển và dịch vụ hàng hải theo thông báo kết luận số 449/TB-VPCP ngày 30/12/2016 của Văn phòng Chính phủ.

- Đối với hợp tác liên doanh, Cảng Hải Phòng đang cùng với các hãng tàu truyền thống xây dựng mô hình liên doanh khai thác depot để hỗ trợ hoạt động khai thác tại cảng, nhằm tăng cường mối quan hệ gắn kết bền chặt giữa các bên.

5. Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến kiểm toán

Cảng Hải Phòng đã có văn bản giải trình biến động kết quả kinh doanh trong Báo cáo tài chính bán niên đã được kiểm toán, văn bản giải trình biến động kết quả kinh doanh và ý kiến ngoại trừ trong Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán.

Cảng Hải Phòng đã thực hiện báo cáo, công bố thông tin với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định pháp luật.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Cảng Hải Phòng đã nghiêm túc tuân thủ các quy định về vệ sinh môi trường.

Đối với các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái, cán bộ công nhân lao động duy trì việc đóng góp vào quỹ hoạt động xã hội nhằm hỗ trợ cho các hoạt động xã hội trong và ngoài thành phố.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Cảng Hải Phòng

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Cảng Hải Phòng

Trong năm 2018, Cảng Hải Phòng đã tập trung và triển khai một số công tác trọng tâm sau:

- Sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức; rà soát lại toàn bộ lực lượng lao động, nghiên cứu việc sử dụng lao động, qui trình sản xuất để bố trí lao động cho hiệu quả.
- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chi; tiết giảm chi phí.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo mối quan hệ tốt và bền vững với khách hàng truyền thống, tích cực tìm kiếm khách hàng mới, mở rộng thị trường.
- Chú trọng quan tâm đến chất lượng lao động, tập trung công tác đào tạo, thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng được yêu cầu công việc và sử dụng thành thạo các trang thiết bị hiện đại.
- Điều phối hài hòa tiến độ các dự án đầu tư theo mức độ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đảm bảo được việc làm, thu nhập, quyền lợi và chính sách đối với người lao động cho người lao động. Chấp hành nghiêm chỉnh nghĩa vụ nộp thuế theo quy định.
- Bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công ty đại chúng.
- Bên cạnh công tác sản xuất kinh doanh, công ty thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, tham gia tài trợ và hỗ trợ cho các chương trình từ thiện. Tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan, du lịch,....

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành

Trong bối cảnh thị trường năm 2018 có nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban điều hành công ty có một số nét nổi bật sau:

Một là, Ban điều hành công ty đã bám sát thị trường, năng động và linh hoạt trong công tác tiếp thị, mở rộng thị trường, chú trọng vào công tác chăm sóc khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Hai là, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị, Điều lệ, các Quy chế của công ty và các văn bản pháp luật liên quan hiện hành. Mặc dù có sự thay đổi về thành viên vào những quý cuối năm 2018 nhưng các lĩnh vực phụ trách của từng thành viên Ban điều hành vẫn được bảo đảm, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn được duy trì.

Ba là, công tác đầu tư, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ thông tin đã được đẩy nhanh tiến độ và mang lại nhiều kết quả tích cực.

Bốn là, Ban điều hành đã có nhiều đề xuất mang tính quyết liệt về tái sắp xếp nhân sự, tổ chức tại văn phòng quản lý và các đơn vị trực thuộc để tinh gọn bộ máy.

Năm là, công tác báo cáo định kỳ của Ban điều hành đã giúp Hội đồng quản trị có các xử lý, quyết định kịp thời trong công tác chỉ đạo và hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2019 được nhận định tiếp tục là một năm của sự cạnh tranh mạnh mẽ về giá cước và chất lượng dịch vụ giữa các cảng trong khu vực Hải Phòng.

Đối với công tác thị trường, Hội đồng quản trị nhấn mạnh việc nghiên cứu xu hướng liên minh của các hãng tàu, các tuyến vận tải xa, tuyến nội Á, nội địa và xu thế tăng cỡ tàu của các hãng... để công ty có được các chính sách phù hợp. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo thực hiện các chính sách thu hút khách hàng có hiệu quả đã triển khai trong năm 2018.

Đối với công tác đầu tư, Hội đồng quản trị đặc biệt quan tâm đến các dự án công nghệ thông tin và xác định hạng mục này như là một trong những yếu tố quan trọng gia tăng ưu thế cạnh tranh cho Cảng Hải Phòng. Trong năm 2019, công ty cần tập trung hoàn thành các hạng mục, dự án đầu tư công nghệ thông tin trọng điểm, triển khai xây dựng, lập trình các phần mềm ứng dụng nâng cao năng suất khai thác, xếp dỡ tạo uy tín và thương hiệu cho cảng; cải tiến quy trình, ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng phục vụ cho khách hàng, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu dịch vụ của khách hàng (đăng ký dịch vụ trực tuyến, thanh toán hóa đơn điện tử, thanh toán điện tử...); hoàn thiện các ứng dụng đáp ứng yêu cầu phục vụ trong quản trị điều hành nội bộ của công ty. Đồng thời, tiếp tục thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.

Đối với công tác quản trị, trong năm 2019, bên cạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng lao động, Cảng Hải Phòng cần tập trung hoàn thiện, ứng dụng hệ thống KPI – đánh giá thực hiện công việc và hệ thống trả lương theo mô hình 3Ps từ đó giữ được người lao động có năng lực, vừa động viên khuyến khích cán bộ nhân viên nâng cao năng suất lao động giúp cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đồng thời, tiếp tục sắp xếp mô hình quản lý theo hướng tinh gọn, phù hợp với nhu cầu của công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ tại thời điểm 01/01/2018	Chức vụ tại thời điểm lập báo cáo	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Ghi chú
1.	Ông Phùng Xuân Hà	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	27/06/2014		

2.	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	29/6/2018		Tham gia HĐQT từ 29/6/2018
3.	Ông Vũ Quyết Thắng		Thành viên độc lập HĐQT	29/6/2018		Tham gia HĐQT từ 29/6/2018
4.	Ông Nguyễn Quang Dũng		Thành viên HĐQT	27/06/2014		
5.	Ông Nguyễn Xuân Kỳ		Thành viên độc lập HĐQT	29/6/2018		Tham gia HĐQT từ 29/6/2018
6.	Bà Đỗ Thị Thanh Thủy		Thành viên HĐQT	29/6/2018		Tham gia HĐQT từ 29/6/2018
7.	Ông Nguyễn Hùng Việt	Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	Nghỉ hưu	27/06/2014	29/6/2018	Thôi tham gia HĐQT từ 29/6/2018
8.	Ông Trương Văn Thái	Phó Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	Nghỉ hưu	27/06/2014	01/6/2018	Thôi tham gia HĐQT từ 01/6/2018
9.	Ông Cao Trung Ngoan	Thành viên HĐQT	Quyền Tổng giám đốc	27/06/2014	29/6/2018	Thôi tham gia HĐQT từ 29/6/2018
10.	Ông Vũ Tuấn Dương	Thành viên HĐQT		12/11/2015	29/6/2018	Thôi tham gia HĐQT từ 29/6/2018
11.	Bà Trần Thị Thanh Hải	Kế toán trưởng kiêm Thành viên HĐQT	Kế toán trưởng	27/06/2014	29/6/2018	Thôi tham gia HĐQT từ 29/6/2018

* Số lượng và tỷ lệ sở hữu chứng khoán PHP của các thành viên Hội đồng quản trị tại thời điểm 31/12/2018:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ hiện tại	Tỷ lệ đại diện phần vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam đối với chứng khoán PHP	Tỷ lệ sở hữu cá nhân đối với chứng khoán PHP
1	Ông Phùng Xuân Hà	Chủ tịch HĐQT	27,56%	0,001%
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	20%	0
3	Ông Nguyễn Quang Dũng	Thành viên HĐQT	25%	0

4	Bà Đỗ Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	20%	0
5	Ông Vũ Quyết Thắng	Thành viên độc lập HĐQT	0	0
6	Ông Nguyễn Xuân Kỳ	Thành viên độc lập HĐQT	0	0
			92,56%	

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Cảng Hải Phòng có một tiểu ban giúp việc là Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng đã thành lập từ năm 2016. Trong năm 2018, Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng tiếp tục thực hiện công tác tham mưu cho HĐQT hai nội dung: (1) Dự án đầu tư xây dựng 02 bến container số 3, 4 tại Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, (2) Đề án di dời Cảng Hoàng Diệu. Công tác tham mưu của tiểu ban được đánh giá là đầy đủ, kịp thời.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đã tổ chức 10 cuộc họp và thực hiện xin ý kiến các thành viên bằng văn bản đồng đề thảo luận các nội dung, từ đó ban hành 96 Nghị quyết và 68 Quyết định để triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo công tác quản trị, sản xuất kinh doanh theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Cụ thể như sau:

STT	Số văn bản	Ngày ký	Nội dung
1	01/NQ-CHP	4/1/2018	Về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình “Cải tạo cầu 3,4 - Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cần cầu quay”
2	02/NQ-CHP	12/1/2018	Về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung và phụ lục hợp đồng thi công xây dựng gói thầu số 10 “Nhà văn phòng điều hành, thủ tục và nhà xe” thuộc Dự án đầu tư xây dựng kho bãi chứa hàng hậu phương cầu 5,6 Chi nhánh Cảng Tân Vũ
3	03/NQ-CHP	12/1/2018	Phiên họp ngày 09/01/2018 của Hội đồng quản trị công ty về các nội dung: - Kết quả sản xuất kinh doanh Quý IV/2017, cả năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I/2018, cả năm 2018 - Các nội dung liên quan đến dự án Công nghệ thông tin của Công ty
4	04/NQ-CHP	18/1/2018	Về việc kiện toàn Tổ thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu công trình “Cải tạo cầu 3,4 – Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cần cầu

			quay”
5	05/NQ-CHP	24/1/2018	Về việc phê duyệt nội dung và công bố Báo cáo tình hình quản trị năm 2017 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
6	06/NQ-CHP	30/1/2018	Về việc phê duyệt Báo cáo tài chính quý IV năm 2017 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
7	07/NQ-CHP	7/2/2018	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Lai dất và vận tải Cảng Hải Phòng
8	08/NQ-CHP	9/2/2018	Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
9	09/NQ-CHP	23/2/2018	Về việc chấp thuận chủ trương Đầu tư cải tạo nâng cấp tổng thể hạ tầng và phần mềm quản trị, điều hành Cảng Hải Phòng
10	10/NQ-CHP	26/2/2018	Về việc dừng di chuyển cần trục giàn QC và cần trục chân đế Tukan giữa Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ và Chi nhánh Cảng Tân Vũ
11	11/NQ-CHP	5/3/2018	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số hạng mục cấp thiết khởi công năm 2018
12	12/NQ-CHP	14/3/2018	Về việc thực hiện quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách
13	13/NQ-CHP	15/3/2018	Về việc đề nghị công nhận các danh hiệu Thi đua khen thưởng năm 2017
14	14/NQ-CHP	16/3/2018	Về việc cho Công ty cổ phần HGH Logistics thuê bãi làm dịch vụ khai thác depot tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ
15	15/NQ-CHP	23/3/2018	Về việc khoan khảo sát địa chất phục vụ nghiên cứu, lập Dự án đầu tư xây dựng 02 bến số 3,4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng
16	16/NQ-CHP	29/3/2018	Về việc lựa chọn địa điểm và thời gian chính thức tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của CTCP Cảng Hải Phòng
17	16/NQ-CHP	26/3/2018	Về việc về việc công bố Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán
18	17/NQ-CHP	4/4/2018	Về việc điều chỉnh thời điểm tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
19	18/NQ-CHP	5/4/2018	Về việc bổ sung, kiện toàn Tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu công trình “Kho hàng CFS” thuộc Dự án đầu tư xây dựng kho, bãi chứa hàng hậu phương cầu 5,6 - XNXD Tân Cảng (nay là Chi nhánh Cảng Tân Vũ)
20	19/NQ-CHP	9/4/2018	Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin kết nối DGPS tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ

21	20/NQ-CHP	11/4/2018	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng các hạng mục phụ trợ tại bãi hậu phương cầu 3 – Chi nhánh Cảng Tân Vũ
22	21/NQ-CHP	11/4/2018	Về việc điều chỉnh thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
23	22/NQ-CHP	11/4/2018	Phiên họp ngày 10/04/2018 của Hội đồng quản trị công ty, bao gồm các nội dung sau: - Các báo cáo phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 - Bàn giao mặt bằng kho 11 tại Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng - Công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
24	23/NQ-CHP	12/4/2018	Về việc chấp thuận miễn nhiệm cán bộ và chấm dứt Hợp đồng lao động
25	24/NQ-CHP	13/4/2018	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ
26	25/NQ-CHP	16/4/2018	Về công bố Báo cáo thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
27	26/NQ-CHP	17/4/2018	Về việc hợp tác với hãng tàu Wan Hai
28	27/NQ-CHP	20/4/2018	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 19 “Xây dựng kho hàng CFS - Chi nhánh Cảng Tân Vũ” thuộc dự án đầu tư xây dựng kho, bãi chứa hàng hậu phương cầu 5,6 - XNXD Tân Cảng (nay là Chi nhánh Cảng Tân Vũ)
29	28/NQ-CHP	20/4/2018	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 21 “Giám sát thi công xây dựng gói thầu số 19 (Xây dựng kho hàng CFS - Chi nhánh Cảng Tân Vũ)” thuộc dự án đầu tư xây dựng kho, bãi chứa hàng hậu phương cầu 5,6 - XNXD Tân Cảng (nay là Chi nhánh Cảng Tân Vũ)
30	29/NQ-CHP	23/4/2018	Về việc cho phép đóng, mở Gói thầu số 1 “Thi công cải tạo cầu 3 và hệ thống điện Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để lắp đặt cần cầu quay”
31	30/NQ-CHP	23/4/2018	Về việc chấp thuận phương án nạo vét Công trình “Nạo vét, duy tu khu nước trước bến Chi nhánh Cảng Tân Vũ”
32	31/NQ-CHP	26/4/2018	Về việc bố trí phòng làm việc tại khu nhà văn phòng Chi nhánh Cảng Tân Vũ cho cơ quan quản lý Nhà nước, các đối tác & khách hàng
33	32/NQ-CHP	26/4/2018	Về việc công bố Báo cáo tài chính quý I năm 2018 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
34	33/NQ-CHP	2/5/2018	Về việc xin gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
35	34/NQ-CHP	4/5/2018	Về việc tiếp tục điều chỉnh thời gian Đại hội cổ đông thường niên năm 2018

36	35/NQ-CHP	23/5/2018	Về việc trích trước chi phí trả lãi vay cầu cảng số 4, số 5 bến cảng Chùa Vẽ - Cảng Hải Phòng và gói thiết bị thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp Cảng Hải Phòng - giai đoạn II
37	36/NQ-CHP	29/5/2018	Về việc thay đổi Người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam
38	37/NQ-CHP	29/5/2018	Về việc thay đổi Người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại Công ty cổ phần Vận tải Container Đông Đô Cảng Hải Phòng
39	38/NQ-CHP	31/5/2018	Về việc thay đổi Trưởng ban Quản lý Công nghệ thông tin của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
40	40/NQ-CHP	4/6/2018	Về việc lựa chọn thời gian và địa điểm chính thức tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của CTCP Cảng Hải Phòng
41	41/NQ-CHP	8/6/2018	Về các nội dung thảo luận tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
42	42/NQ-CHP	11/6/2018	Phiên họp ngày 08/6/2018 của Hội đồng quản trị công ty, bao gồm các nội dung sau: - Kết quả sản xuất kinh doanh tháng 5/2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng 6/2018 của Công ty - Tài liệu sử dụng để thảo luận tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty - Chủ trương hợp tác kinh doanh giữa Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu và Công ty cổ phần Cảng Mipec - Thu hồi tiền lưu bãi đối với container tồn đọng của hãng tàu MSC - Phương án giải thể Ban quản lý Dự án ODA
43	43/NQ-CHP	13/6/2018	Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình “Khu phụ trợ nhà làm việc số 8A Trần Phú”
44	44/NQ-CHP	13/6/2018	Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng các hạng mục phụ trợ tại bãi hậu phương cầu 5 Chi nhánh Cảng Tân Vũ phục vụ cho thuê
45	45/NQ-CHP	13/6/2018	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 1 “Thi công cải tạo cầu 3 và hệ thống điện - Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cần cầu quay”
46	46/NQ-CHP	21/6/2018	Về việc thành lập tổ thẩm định quyết toán các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng tại chi nhánh Cảng Tân Vũ
47	47/NQ-CHP	27/6/2018	Về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung và phụ lục hợp đồng thi công gói thầu số 7B2 “Đường bãi, hệ thống cấp thoát nước sau bến số 6” Dự án Cảng Đình Vũ giai đoạn II

48	48/NQ-CHP	27/6/2018	Về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh bổ sung, phụ lục hợp đồng gói thầu 5C “Đường, bãi, hệ thống thoát nước, hệ thống cấp nước” thuộc dự án đầu tư xây dựng Cảng Đình Vũ – giai đoạn III
49	49/NQ-CHP	28/6/2018	Về việc phê duyệt giá trị quyết toán công trình Bến số 7 và san lấp mặt bằng thuộc dự án đầu tư xây dựng Cảng Đình Vũ giai đoạn III
50	50/NQ-CHP	6/7/2018	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018
51	51/NQ-CHP	9/7/2018	Phiên họp ngày 06/7/2018 của Hội đồng quản trị công ty, bao gồm các nội dung sau: - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty - Kết quả sản xuất kinh doanh Quý II/2018, 6 tháng đầu năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III/2018 - Thực hiện các chỉ đạo của Hội đồng quản trị
52	52/NQ-CHP	17/7/2018	Về việc chi trả cổ tức năm 2017 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
53	53/NQ-CHP	18/7/2018	Về việc gia hạn thời gian thực hiện quy chế hỗ trợ người lao động nghỉ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động tại Công ty
54	54/NQ-CHP	23/7/2018	Về việc phê duyệt nội dung và công bố Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2018 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
55	55/NQ-CHP	24/7/2018	Về công tác nhân sự đối với chức danh Tổng giám đốc tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
56	56/NQ-CHP	24/7/2018	Về việc bổ nhiệm lại cán bộ tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
57	57/NQ-CHP	30/7/2018	Về việc công bố Báo cáo tài chính quý II năm 2018 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
58	58/NQ-CHP	31/7/2018	Về việc điều chỉnh thông tin loại chứng khoán
59	59/NQ-CHP	01/8/2018	Phiên họp ngày 01/8/2018 của Hội đồng quản trị công ty về Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III năm 2018 của Công ty
60	60/NQ-CHP	13/8/2018	Về việc phân phối lợi nhuận năm 2017 cho cán bộ công nhân viên
61	61/NQ-CHP	20/8/2018	Về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2018
62	62/NQ-CHP	28/8/2018	Về việc điều chỉnh bổ sung quy trình bổ nhiệm cán bộ với nguồn nhân sự tại chỗ đối với chức danh Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

63	63/NQ-CHP	29/8/2018	Về việc phê duyệt nội dung và công bố Báo cáo tài chính bán niên năm 2018 đã được soát xét
64	64/NQ-CHP	31/8/2018	Về việc phân công cán bộ điều hành Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
65	65/NQ-CHP	6/9/2018	Về phương án xử lý khoản tiền gửi có kỳ hạn đến hạn thanh toán
66	66/NQ-CHP	12/9/2018	Về việc thực hiện chi trả lương tháng 8/2018 cho cán bộ công nhân viên
67	67/NQ-CHP	20/9/2018	Về công tác cán bộ tại Công ty TNHH một thành Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ Cảng Hải Phòng
68	68/NQ-CHP	24/9/2018	Về việc thay đổi Người đại diện ký các văn bản giao dịch, điều hành của Cảng Hải Phòng với cơ quan thuế
69	69/NQ-CHP	24/9/2018	Về việc đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 9/2018
70	70/NQ-CHP	27/9/2018	Về việc chi trả tiền điện tháng 9/2018 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
71	71/NQ-CHP	1/10/2018	Về việc giao nhiệm vụ Quyền Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
72	72/NQ-CHP	1/10/2018	Về việc thanh toán một số khoản chi thường xuyên tháng 8&9/2018 của Cảng Hải Phòng
73	73/NQ-CHP	5/10/2018	Về phương án thay đổi chữ ký Người đại diện theo pháp luật
74	74/NQ-CHP	10/10/2018	Phiên họp ngày 09/10/2018 của Hội đồng quản trị Công ty, bao gồm các nội dung sau: - Kết quả sản xuất kinh doanh quý III/2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2018 của Công ty - Thay đổi nhân sự Ban Quản lý dự án Công nghệ thông tin của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng - Phân phối lợi nhuận năm 2017 - Thanh toán các khoản chi dịch vụ công nghệ thông tin - Mua bản quyền sử dụng dịch vụ hỗ trợ đối với thiết bị tường lửa - Ký hợp đồng năm 2019 - Chương trình hành động 06 tháng cuối năm của Ban chỉ đạo tái cơ cấu Cảng Hải Phòng
75	75/NQ-CHP	10/10/2018	Về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ
76	76/NQ-CHP	12/10/2018	Kết quả sản xuất kinh doanh quý III/2018, 09 tháng đầu năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2018 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
77	77/NQ-CHP	17/10/2018	Về việc sắp xếp lại mô hình tổ chức tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

78	78/NQ-CHP	17/10/2018	Về việc sắp xếp lại mô hình tổ chức tại Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu
79	79/NQ-CHP	25/10/2018	Về việc công bố Báo cáo tài chính quý III năm 2018 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
80	80/NQ-CHP	01/11/2018	Về việc thực hiện quỹ tiền lương năm 2017 của người quản lý chuyên trách của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
81	81/NQ-CHP	01/11/2018	Về việc xếp lương cho Quyền Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
82	82/NQ-CHP	01/11/2018	Về việc nâng lương cấp bậc công việc cho Trưởng Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
83	83/NQ-CHP	01/11/2018	Về việc bổ nhiệm lại cán bộ tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
84	84/NQ-CHP	08/11/2018	Về việc phân phối lợi nhuận năm 2017
85	85/NQ-CHP	19/11/2018	Về việc thực hiện quỹ thưởng Người quản lý của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
86	86/NQ-CHP	19/11/2018	Về việc nâng bậc lương năm 2018 cho Người điều hành của Công ty
87	87/NQ-CHP	19/11/2018	Về việc nâng bậc lương năm 2018 cho Người điều hành của Công ty
88	88/NQ-CHP	26/11/2018	Về việc rà soát các Quy chế, Quy định của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
89	89/NQ-CHP	30/11/2018	Về việc phê duyệt nội dung và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
90	90/NQ-CHP	29/11/2018	Về công tác cán bộ tại Công ty TNHH một thành viên Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ Cảng Hải Phòng
91	91/NQ-CHP	30/11/2018	Phiên họp ngày 26/11/2018 của Hội đồng quản trị công ty, bao gồm các nội dung sau: - Kết quả thực hiện năm 2018 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 - Công trình Nạo vét, duy tu khu nước trước bến Chi nhánh Cảng Tân Vũ - Quản lý dự án “Cải tạo cầu 3,4 - chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cần cầu quay” - Xử lý tài sản đối với tàu lai HC43, HC44, HC45
92	92/NQ-CHP	07/12/2018	Về việc ký Biên bản ghi nhớ hợp tác với Công ty cổ phần CMA CGM Việt Nam
93	93/NQ-CHP	14/12/2018	Về việc tạm ứng cổ tức năm 2018 đợt 1 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
94	94/NQ-CHP	24/12/2018	Về việc kiện toàn nhân sự Ban quản lý dự án Công nghệ thông tin của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

95	95/NQ-CHP	28/12/2018	Về việc ký hợp đồng hợp tác khai thác giữa Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu
96	96/NQ-CHP	28/12/2018	Về việc hạch toán và kết chuyển lợi nhuận sau thuế năm 2018 của các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

1.4. Thu nhập của các thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2018, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Tổng mức thù lao Cảng Hải Phòng chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách trong năm 2018: 325 triệu
- Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách (chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị) được hưởng lương từ quỹ lương người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng, bình quân là 82,8 triệu đồng/người/tháng.

Ngoài khoản thu nhập từ tiền lương, các thành viên Hội đồng quản trị còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định tại Điều lệ và các quy chế quản lý của Cảng Hải Phòng.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

- Số lượng: 03 người (gồm 01 Trưởng ban và 02 Thành viên)
- Số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phần PHP của các thành viên Ban kiểm soát tại thời điểm 31/12/2018:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Ông Lê Duy Dương	Trưởng ban	0	0%
2	Bà Đào Thị Thu Hà	Thành viên	21.000	0,006%
3	Bà Phạm Thị Thu Hương	Thành viên	3.000	0,001%
	Tổng cộng:		24.000	0,007%

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định của Cảng Hải Phòng; thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Cảng Hải Phòng trên các khía cạnh trọng yếu như sau:

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, dự các cuộc họp giao ban hàng tháng kiểm điểm tình hình hoạt động kinh doanh do Ban điều hành chủ trì.

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, qui định, văn bản của công ty.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị trong việc áp dụng các biện pháp hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh; kiểm tra tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn trong các khoản mục đầu tư.

Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành; thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính năm 2018 trước và sau kiểm toán; thẩm định quy trình và rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư theo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức 03 cuộc họp để thảo luận về công tác giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và nội dung chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thường niên của Công ty.

2.3. Thu nhập của các thành viên Ban kiểm soát

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2018, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Ban kiểm soát như sau:

+ Tổng mức thù lao Cảng Hải Phòng chi trả cho thành viên BKS không chuyên trách trong năm 2018: 84 triệu

+ Trưởng Ban kiểm soát được hưởng lương từ quỹ lương người quản lý của Cảng Hải Phòng, bình quân là 52,8 triệu đồng/người/tháng.

Ngoài khoản thu nhập từ tiền lương, các thành viên Ban kiểm soát còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định tại Điều lệ và các quy chế quản lý của Cảng Hải Phòng.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

3.1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên năm 2017, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện như sau:

Nội dung	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018	Thực hiện (VNĐ)	Tỷ lệ
Thù lao HĐQT, BKS	- Thành viên HĐQT không chuyên chuyên trách: 5.000.000 đ/người/tháng - Thành viên BKS không chuyên chuyên trách: 3.500.000 đ/người/tháng	- Thành viên HĐQT không chuyên chuyên trách: 5.000.000 đ/người/tháng - Thành viên BKS không chuyên chuyên trách: 3.500.000 đ/người/tháng	100%

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, các quy chế, quy định của Cảng Hải Phòng và pháp luật hiện hành.

3.5. Những vấn đề lưu ý khác

3.5.1. Thay đổi về thành viên Hội đồng quản trị

a. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với năm (05) cá nhân sau:

- Ông Nguyễn Hùng Việt – Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
- Ông Trương Văn Thái – Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
- Ông Cao Trung Ngoan – Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
- Bà Trần Thị Thanh Hải – Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
- Ông Vũ Tuấn Dương – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ

triển Cảng Đình Vũ

Lý do: Thôi làm Người đại diện phần vốn của Cổ đông Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng) tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng theo quyết định của Cổ đông.

b. Bầu bổ sung, thay thế bốn (04) thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 tại kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 tổ chức vào ngày 29/6/2018, gồm các cá nhân sau:

- Ông Nguyễn Văn Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Vũ Quyết Thắng – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Xuân Kỳ – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
- Bà Đỗ Thị Thanh Thủy – Thành viên Hội đồng quản trị

3.5.2. Thay đổi về Người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng tại doanh nghiệp khác

Cảng Hải Phòng thay đổi Người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp sau:

- CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ
- CTCP Vinalines Logistics Việt Nam
- CTCP Vận tải Container Đông Đô Cảng Hải Phòng

3.5.3. Thay đổi thông tin giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Cảng Hải Phòng đã thực hiện thủ tục thay đổi thông tin Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với những nội dung sau:

- Thay đổi Người đại diện theo pháp luật
- Bổ sung ngành nghề kinh doanh

3.5.4 Sửa đổi và ban hành Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên năm 2018, Cảng Hải Phòng đã thực hiện sửa đổi và ban hành Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty trên cơ sở quy định pháp luật hiện hành.

3.5.5. Thực hiện giao dịch đặc biệt

- Cảng Hải Phòng ký hợp đồng cho thuê bãi với Công ty cổ phần HPH Logistics

Mối quan hệ giữa hai bên:

+ Cảng Hải Phòng sở hữu trên 30% vốn điều lệ của Công ty cổ phần HPH Logistics.

+ Ông Nguyễn Tường Anh – Phó Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần HPH Logistics.

- Cảng Hải Phòng ký hợp đồng hợp tác khai thác với Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu.

Mối quan hệ giữa hai bên:

+ Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu do Cảng Hải Phòng làm chủ sở hữu.

+ Ông Phạm Hồng Minh – Phó Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng là Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu

3.5.6. Điều chỉnh thông tin loại chứng khoán của nhóm chứng khoán hạn chế chuyển nhượng

Cảng Hải Phòng đã thực hiện điều chỉnh loại chứng khoán từ chuyển nhượng có điều kiện sang chuyển nhượng tự do đối với chứng khoán mã PHP cho 34 cổ đông là cán bộ công nhân viên Công ty. Đây là các cá nhân đã tham gia chương trình mua cổ phần có cam kết thời gian làm việc với Cảng Hải Phòng, thời hạn cam kết 04 năm kể từ ngày Cảng Hải Phòng chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

VI. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2018 (BCTC riêng và BCTC hợp nhất), ý kiến của đơn vị kiểm toán về Báo cáo tài chính và các giải trình liên quan được đính kèm Báo cáo thường niên năm 2018 của Cảng Hải Phòng.

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (đề b/cáo);
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (đề b/cáo);
- Chủ tịch HĐQT (đề b/cáo);
- Lưu: Thư ký Cty; VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG
QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC



Cao Trung Ngoan